

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 1.500	0.800
Sáu tháng 750	1.500
Ba tháng 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và đơn đặt báo gửi về: TRẦN ĐÌNH-PHÁP, 41 đường Hàng Bài, Hà Nội.
Việc riêng của thương nghị trước.

TIENG-DAN

HOTAN - THUC - KALAN

LA VOIX DU PEUPLE

ĐƯỜNG ĐÔNG-ĐÁ, HÀ NỘI

Trần Đình Pháp

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Giấy phép số 102
Đường ĐÔNG-ĐÁ, HÀ NỘI

Cũng một vị thuốc,
mà thấy hay thì
dùng để cứu người,
thấy dở thì dùng
để giết người, truyền
đơn cũng như vậy.

MỘT CÁI TRUYỀN ĐƠN QUẢ ĐÓT

(Tiếp theo)

Truyền-đơn cũng là một thứ cáo-thị, truyền bố ý-tưởng cho được rộng, được mau, và dễ-lẹ nhân-hệ cho được như trí. hám có ý-nghĩa cả khuyến khích cả hám dọa cho người ta theo mình. Ở các nước văn-minh, người ta cũng thường làm, không phải là một thứ thuần-nhiên không hay. Song cần trước phải hiểu cái tánh chất truyền-đơn là thế nào? Nền dùng vào những dịp gì? Nội dung của truyền-đơn nên nói thế nào cho người ta cảm độ? Truyền-đơn phát ra thì sẽ có cái hiệu quả thế nào? Nhắm trước nghĩ sau, chọn việc cho đáng, mạng đề cho nhắm, và lựa dịp cho đúng, thì cái truyền-đơn đó mới có ảnh hưởng. Bởi vậy chọn nội dung của truyền-đơn, chỉ dùng trong công việc tạm thời, mà cái hiệu quả nó cũng chỉ thấy trong một hồi một khoảng. Vì như:

- Tranh việc tuyển cử, đảng mình muốn cử ông Giáp mà có bọn khác xu hướng về ông Ất, thì trước lúc đầu phiếu năm mươi ngày, mình phát truyền-đơn để khuyến người ta cử ông Giáp, mà hám dọa những kẻ cử ông Ất.
- Trong các công xưởng, người chủ ngược đãi bọn công nhân, có thực chứng rõ ràng, mà công nhân muốn đình công, thì cũng thường phát truyền-đơn, động cho toàn số được như trí.
- Lại như người một nước nào ngược đãi người nước mình mà mình phát truyền-đơn cho người nước mình không mua hàng hóa của nước đó (lúc là để chế, như người Tàu để chế hàng Nhật, như người Anh để chế hàng Đức).

Ấy như mấy dịp đó, thì truyền-đơn vẫn có hiệu quả và ảnh hưởng. Đến như sự nghiệp chân-chính cách-mạng thì truyền-đơn thật là không ăn thua vào đâu cả? Hướng chỉ cái truyền-đơn mới rồi, là nhân Chanh-phủ Tàu ngược đãi người mình mà nhớ bọn Hoa-khieu đánh điện yêu cầu cho mình mấy điều kiện, đã vậy Hoa-khieu yêu cầu mà sao lại dọa nạt Hoa-khieu? (Sao lại không trực đạt với Chanh-phủ Trung-hoa?) Như Hoa-khieu vì mình đánh điện yêu cầu mà Chanh-phủ Tàu không nghe thì thì với bọn Hoa-khieu đây sao? Còn nếu như bọn Hoa-khieu họ biết đối

VÂN-VĂN

LỜI TÒ-TIÊN DẠY CON CHÁU

(Tiếp theo)

4. - MIEU

Người đã được sinh vì nhân từ, ơn cả lao chín chữ vẫn xưa nay, đức sinh thành sinh với cao dày, nghĩa báo đáp há một ngày mà xứng đáng, nào làm áo lụa cơm, nào chắt năm thuở tháng, nào lừa hương thấp thoáng đã vào đầu, lòng hiếu ta kính trước lại toàn mau, phải vạn tuế thiên thu danh tiếng sạch. Giòng Hồng Lạc vẫn trôi nhà thanh bạch, vùng trời Nam riêng một mạch nhân từ, biết bao công đức tới bây giờ, đương cầu rõ ràng in vũng lầy. Rút gập lúc gió lay tường, mưa đổ vách, cơ nghiệp xưa đất lênh lơi trời nghiêng, cột ai giằng, ruộng ai chống, tường ai dựng, gạch ai khiêng? công nghiệp ấy chắt đoan mây cất nổi. Bề trăn trợn mặt mờ mà với bụi, nề nếp nhà gần gũi giữ cho trong. Bầy thước mình « di thể » của cha ông, nở chen chấu vào lòng ché ngựa. Thân con ở thung hầu mà hơn hử, đồ tiếng dờ cho bác mẹ có danh không? Tiếng con bà mà lại cháu ông, vẹn chữ hiếu gì hơn thơm với sạch. Con tiết nghĩa cha ông, càng hiền học, dưới suối vàng hồn phách mỉm cười luôn. Ấy là chết, ấy là cháu, ấy là con, danh dự ấy rõ ràng môn họ ấy. « Thiên địa chi tâm nhân vi quí » sang gì hơn chữ « vi » một con người, giòng thân giống thanh trên đời, hẳn ta mong mỏi những người đời sau. Muốn lành chữ « hiếu » làm đầu.

(Còn nữa)

Ông Mã-chi-nê, trăm tuổi dang cay, trọn đời hôn hũ, trải bao nhiêu gian khổ mà sau mới làm nên việc. Tức như ông Tôn-Văn là lãnh-lu cách-mạng nước Tàu, thất bại đến mấy chục lần, thậm chí các nước Á-đông, không còn nơi nào, tìm được một tấc đất để đứng chân, thế mà vào sinh ra tử, lợi suốt trời non, không yếu-cầu ai, không ý-lại ai, chỉ nương chắc nơi nghị-lực của mình, cũng một ít hạn đặng chí, thắm đượm kinh-dinh, cứ theo cái mục đích đã định trước mà một mực theo đuổi; rút cục lại hiền kia tuy rộng mà lấp cũng phải bằng, núi mọ tuy dày mà dời cũng phải được. Làm thành cái công-nghiệp cách-mạng Trung-hoa, là cốt tại nơi định-thức định-lực, cũng công việc tẩu hành đã trú-hoạch sẵn sàng đầu vào đó cả, có phải chỉ theo lối phú hiệu mà làm cách kiến hành hay sao? Nay người mình tự xưng cách-mạng mà làm ra câu chuyện truyền-đơn như trên đây, thật không phải là tay cách-mạng mà chỉ làm cho bọn thanh-niên bị cái họa dây dưa để thôi. Những nhà Chanh-trí thiếu hiểu việc đời hẳn không lấy việc ấy làm quan trọng vậy.

Minh-Viên

TÌNH-HÌNH LAO-ĐỘNG Ở AN-ĐỘ

Tình hình kinh-nghị ở An-đô phát đạt lắm, nhất là mấy năm tiếp-sau cuộc Đại-chiến Âu-châu. Thứ xem bốn số máy sợi gai ở Bengale, năm 1920, có số chia lời 200 phần trăm, có số chia lời 400 phần trăm (xấp hai hoặc xấp bốn tiền vốn). Năm 1921 thì số sút, nhưng vẫn còn đến 110 hoặc 120 phần trăm. Nếu lấy số-bình-quan các số máy gai ấy, tình trong khoảng 10 năm, thì tiền lời mỗi năm được đến 90 phần 100.

Còn những nhà máy sợi bông ở Ấn-độ, thì trong khoảng hai năm, 1918-1919 và 1919-1920, mà tiền lời xấp bốn lần vốn. Một số đặt-kim (établissement métallurgique) họ cũng trong khoảng ấy, mà có đến 140 triệu phát-lãng lời!

Xem thế thì các nhà tư bản Anh kinh-dinh ở Ấn-độ cũng « bở » lắm thuy.

Nhưng tình hình dân vô sản thì thế nào? Mới rồi có hai người Đức là Karl Schrader và G. Z. Furwengler được dự Phái-bộ của đoàn Quốc tế liên hiệp nghề dệt phái sang điều tra ở Ấn-độ, khi trở về có xuất bản ở Berlin một quyển sách đề là: Das Werkstoffliche Indien.

Những nhà tư bản đến Ấn-độ chỉ thường chiếm đoạt những cánh vật tự nhiên, cũng những lần dãi cỏ lầy, hoặc khảo sát những phong tục và tôn giáo, để tìm cái đất sặc của văn minh cổ hủ của Ấn-độ, chứ có biết đâu đường sá những cái mà nhà kỹ thuật và khéo đôi ham mê ấy, biết bao nhiêu là nỗi thắm đượm xót xa, những nhà kinh tế học và xã hội học không thể không nhìn thấy cái mặt trái gớm ghê của cái văn minh không đạo đức! Ấy là ký của hai người Đức mới trên kia cũng những bản đồ kỹ của các nhà tư bản đương thời, khác nhau cũng bởi chỗ ấy. Họ lấy con mắt duy vật mà nhìn thì không thể nào không kết luận rằng: tình trạng nhân dân Ấn-độ thực là cái cảnh thiên đường địa ngục liền nhau vậy.

Mà địa ngục thực! Mấy lần người Anh vào xem Ấn-độ là một nơi thì trường đê tiêu thụ hóa vật, nhưng vì cạnh tranh nhau trong vòng sản-nghiệp, sau họ lại đem tư bản sang Ấn-độ mà dựng lên những nhà máy sợi và máy dệt to khổng lồ, đó nguyên liệu đã sẵn sàng và nhân công lại nhiều mà giá rẻ. Vì thế mà họ dần dần nghèo khổ của Ấn-độ đã biến thành một hòng lao động vô sản.

Dân trong xứ đến 94 phần 100 không biết đọc, học hiệu thì 11. Thời gian làm việc thì mỗi ngày 11 hoặc 12 giờ. Tiền công thì (khi mới vào làm thì 15 ngày đầu không có tiền) mỗi tháng dân ông được chừng 175 đến 200 phát-lãng (từ 13 đến 17 đồng), còn dân bà trẻ con thì mỗi tháng được từ 60 đến 78 phát-lãng (từ 5 đến 7 đồng). Ở các đô thị lớn thì trong số dân công kỳ đã phải dùng một phần ba để thuê một cái phòng nhỏ, tới tám nhớp nhúa, dơ dáy, không có cửa sổ, không có ánh sáng, chỉ lấy chỗ dưng thán.

Những thợ dân bà thì vừa đồng xem máy vừa ăn con trên tay. Trong số 338 đứa trẻ sinh trong một năm thì có đến 139 đứa sinh

Nhận đằm

XE SẮT VÀ XE CAO-SU

Trời nắng như đốt, hai cậu xe không khách, gác xe bên đường dưới bóng cây ngồi nói chuyện cùng nhau:

Xe cao-su. - Bộ anh đi đâu thì lênh cả lênh kệnh, làm diếc tai như óc người ta, khách ngồi xe anh thì không khi nào yên ổn, mà tiền thì chỉ bằng phần nửa của tôi.

Xe sắt. - Xà, anh chỉ cậy mềm mà lên mặt với ai? Nhưng có em đi người thì anh mới được nhiều xu, tôi lại không biết hay sao?

Vô mồm

KHOA-HỌC TẠP-TRỞ

BỆNH LẬU (blennorrhagie)

(Tiếp theo)

II. Bệnh Lậu biến hình ra ngoài cách thế nào?

Có người tưởng rằng Lậu và Tiêm là một bệnh. Tưởng như thế là lầm. Hai bệnh ấy khác nhau lắm.

Lại có người tưởng rằng Lậu là bệnh nhẹ. Tiêm là bệnh nặng. Tưởng như thế cũng lầm. Văn Lậu không đi truyền xuống con cháu như Tiêm là, nhưng đối với sinh mệnh của người bệnh nhiều khi cũng nguy hiểm lắm. Như thế này là nguy hiểm: đau ở bộ phận sinh sản lâu thời tức lỗ dãi đi dãi không được; vì trùng gô-nô-côc vào mắt thường đau mắt phải đến nỗi con mắt; vì trùng ấy đến khớp xương, làm ra bệnh sưng khớp xương, bất chân tay phải què; vì trùng ấy vào trong máu, phát bệnh ở lục phủ ngũ tạng, nhiều khi đến chết.

Nay ta hãy xét Lậu ở bộ phận sinh sản. Lậu ở mắt. Lậu ở khớp xương và Lậu ở máu.

Nói về Lậu ở bộ phận sinh sản.

Chứng bốn ngày sau khi bị truyền nhiễm, thời bệnh phát. Ban đầu, dãi ra mủ, mủ ấy vàng. Mủ càng ngày càng nhiều, đến ngày thứ mười sau khi bệnh phát, thời mủ rất nhiều, mà dãi lại đau; khi ấy mủ không vàng như trước nữa mà lại xanh xanh. Bệnh phát được độ 15 ngày thời mủ hơi bớt mà sắc lại bớt xanh. Đau như thế là dãi ở đoạn đầu (urèthre antérieur) của ống tiểu tiện. Nhưng dần dần, vì trùng « gô-nô-côc » mò đến đoạn sau (urèthre postérieur) của ống tiểu tiện. Khi ấy là vào khoảng một tháng hay một tháng rưỡi sau khi bệnh phát. Khi bệnh đã đến đoạn sau như thế rồi, thời dãi không có mủ nữa mà chỉ có những giọt, giọt trong nước tiểu thôi; chỉ sáng mai ngủ dậy đi dãi mới có một chút mủ.

Khi vì trùng « gô-nô-côc » đã vào đến đoạn sau của ống tiểu tiện, thời nằm ở đó, đau hang dãi lỗ vào trong thịt, tìm cách « sống đời » ở đó. Ông tiểu tiện vì thế mà cứ đau hoài, càng đau càng nhỏ lại, không bao lâu thời người bệnh dãi không được nữa. Vì trùng « gô-nô-côc » nằm ở đó lâu, buồn, nên cũng dãi ra thứ đoạn « thực dân »; ở đoạn ông thời nó mò lên bong bóng (vesic) trong xương thò dương khi mẹ nó làm việc.

Thời nói làm càng thêm đau đớn. Cái cảnh địa ngục của Phật giáo so với cái cảnh địa ngục thực tại kia, tưởng cũng chẳng khác nhau gì. Về thuy.

- Anh nói hay chưa / sao anh không biết làm cho em đi người ta mà kiếm nhiều xu! anh phải ghen ghét gì!

- Vẫn biết vậy, nhưng tôi không thể làm như anh được, bởi thế tôi đương xoay đi các nhà máy hoặc đồn điền, thà làm cái công, khi hoặc đến khi chờ chả làm cái ngựa người này nữa.

Vô mồm

sie), sang đến bộ phận sinh « tinh » (testicules); ở đây nó trôi nổi qua lại cùng đi đến các bộ phận sinh sản ở hai bên tử cung. Thành ra lậu ngay thời cả bộ phận sinh sản đều phải làm « thuộc địa » của nó cả.

Nói về Lậu ở mắt

Lậu ở mắt thời trẻ con mới đẻ thường mắc lắm. Vì sao? Vì khi chui đầu qua cửa tử cung của người mẹ, nếu người mẹ có vi trùng « gô-nô-côc » ở đó, thời vi trùng ấy vào mắt đứa trẻ (bởi thế theo phép sinh đẻ tây, khi đứa trẻ vừa đẻ ra, phải nhỏ một thứ nước thuốc vào mắt cho nó; làm như thế là có ý để phòng vi trùng gô-nô-côc cho đứa trẻ. Nhưng cũng phải biết rằng người lớn cũng thường mắc Lậu như trẻ con. Mắc như thế là vì vi trùng « gô-nô-côc » mà đem chui vào mắt. Lậu ở mắt thời rất nguy hiểm. Trị không khéo, trị không lành, thời chỉ 5, 6 ngày là đến dui.

Nói về Lậu ở khớp-xương

Nhiều người không may gặp phải một con gô-nô-côc mạnh sức, thời phải phát Lậu ở khớp xương. Nhẹ thời chỉ đau một hai khớp xương, như ở đầu gối, ở cùi tay. Nhưng có khi cả năm bảy khớp xương đều phát Lậu. Vì trùng gô-nô-côc đã phá đến khớp xương thời rất khổ. Nằm quay trong giường ít nữa cũng (Xem qua trang nhì thờ, còi thờ nhất)

BẢN BÁO KHẢI SỰ

Gần đây bản báo có tiếp được thư của các bạn đọc báo nói sự báo mất và báo chậm, nhưng có nhiều ngài không nói rõ mất số nào, ra ngày nào, như thế, thiệt là khó lòng mà truy vấn. Có ngài lại tưởng lầm rằng: bản báo không gói bảo; kỳ thiệt thì vẫn có gói bảo luôn, chỉ trừ ra khi nào có được thư các ngài báo thôi mới đình. Xin các ngài biết cho rằng, sự mất báo và báo chậm đó, là phần nhiều tại các tỉnh trạm, hoặc lính ở các nha phủ huyện nhà quá lười thôi, mà bản báo đã nhiều lần xin sở Bureau-Cảnh tra xét động trừ cái tệ ấy, chứ không phải không đâu.

Nhân tiện xin các bạn đọc-giả, khi nào có gói thư cho bản báo, thì nhớ để chỗ ở cho rõ ràng, để tránh những sự bất tiện. Như gần đây có nhiều ngài hoặc dời chỗ ở, hoặc thời mua báo hoặc mua thêm hạn, hoặc nói sự báo mất, v. v. mà trong thư kỳ tiền thảo quá, không thể đọc được, nên bản báo vẫn cứ theo như cũ mà không gói bảo luôn. Lại có ngài thời mua báo mà không tin trước, đến khi nhà lưu-trữ báo lại mới biết, như thế rất là thiệt hại cho bản báo.

Vậy xin các ngài lưu ý đến những điều đã nói trên.

TIENG-DAN

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÀ JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY

HUẾ

Sách cấm

Mới có nghị định quan Khâm-sứ Lê Fol ký ngày 9 Mars cấm những sách sau này ở Trung-kỳ:

1- TÂN - QUỐC - DÂN quyển II, của Trần Huy Liệu soạn, xuất bản tại Saigon.

2- ĐÔNG PHƯƠNG TÂY PHƯƠNG, Phú hải dịch, xuất bản tại Saigon.

Các kỳ thi khóa thứ nhứt (1^{ère} session) năm nay.

1- Kỳ thi Tiểu học Pháp (Brevet élémentaire) và Cao đẳng tiểu học Pháp (Brevet d'enseignement primaire supérieur) sẽ mở tại Huế ngày thứ hai 3 juin 1929; tại Saigon, Phnom-penh ngày thứ năm 13 juin 1929.

2- Kỳ thi bằng Cao đẳng Pháp (Brevet supérieur) sẽ mở tại Huế ngày thứ ba 21 mai 1929, tại Saigon ngày thứ năm 20 juin 1929.

3- Kỳ thi Tú tài Pháp (Baccalauréat métropolitain) sẽ mở tại Huế ngày thứ hai 3 juin 1929, tại Saigon ngày thứ năm 4 juillet 1929.

4- Kỳ thi Cao đẳng tiểu học Pháp Việt (Diplômes d'Etudes primaires Supérieures franco-indigènes) sẽ mở tại Huế, Vinh và Qui-nhơn ngày thứ hai 27 mai 1929; tại Saigon Phnom-penh và Mỹ-tho ngày thứ năm 27 juin 1929.

5- Kỳ thi Trung học Pháp Việt (Brevet d'Enseignement secondaire franco indigène) sẽ mở tại Huế ngày thứ hai 27 mai 1929, tại Saigon ngày thứ năm 27 juin 1929.

6- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 11 mai, còn ở Saigon thì đến 11 juin.

7- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

8- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

(Tiếp theo trang như cột sau)

9- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

10- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

11- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

12- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

13- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

14- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

15- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

16- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

17- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

18- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

19- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

20- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

21- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

22- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

4- Kỳ thi Cao đẳng tiểu học Pháp Việt (Diplômes d'Etudes primaires Supérieures franco-indigènes) sẽ mở tại Huế, Vinh và Qui-nhơn ngày thứ hai 27 mai 1929; tại Saigon Phnom-penh và Mỹ-tho ngày thứ năm 27 juin 1929.

5- Kỳ thi Trung học Pháp Việt (Brevet d'Enseignement secondaire franco indigène) sẽ mở tại Huế ngày thứ hai 27 mai 1929, tại Saigon ngày thứ năm 27 juin 1929.

6- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 11 mai, còn ở Saigon thì đến 11 juin.

7- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

8- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

9- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

10- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

11- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

12- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

13- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

14- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

15- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

16- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

17- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

18- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

19- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

20- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

21- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

22- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

23- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

24- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

25- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

26- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

27- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

28- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

29- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

30- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

31- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

32- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

33- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

34- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

35- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

36- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

37- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

38- Kỳ thi những đơn xin thi sẽ nhận đến ngày 18 mai, còn ở Saigon thì đến ngày 18 juin.

người của đảng Việt-nam cách-mạng. vậy ta phải yêu cầu cùng các Hoa-khieu ở đây, phải gọi giấy về yêu cầu chánh-phủ bên ấy tha những người đã bị bắt ra v. v. Giấy ấy không biết từ đâu rải ra, s. Một-thăm hết sức dò xét mà chưa rõ; ngày 5 Mars đã bắt 2 tên: Nguyễn Diệu là phu coi hội-sở Quảng-tri, và Phạm-diên-Tường, loong toong trường Nữ-học bị tình nghi về việc rải giấy ấy, hôm nay lại có cô cầm cương viên bang-tá thành phố tới xét nhà bà tú Nguyễn đình Kiển, lấy hết cả giấy mà sách vở, nhưng người đầu cũng không có giấy mà gì quan hệ, chỉ mấy tờ báo quốc ngữ như Tiếng dân, Thần chung, và quỳên Tây hồ đi thảo. Hiện đã bắt bà tú Kiển và bà người học trò trong nhà bà ấy tổng giam. (Bà có nhà thuê gần trường Quốc học Vinh để bán hàng cơm). Chiều hôm qua (6 Mars) cậu con bà hiện làm thơ ký ở «Chambre Mixte de commerce et d'agriculture» cũng bị bắt nốt.

Còn ông tú Kiển mới ở Saigon về nhà mấy hôm, thì sáng 7 Mars này đã thấy bắt dẫn vào dinh quan Tổng đốc, e rồi cũng tổng giam luôn. Ông Ngô đức Diên, bắt ở Huế hiện cũng đã tổng giam tại lao. Hiện nay, ở thành phố Vinh, tuần phòng có vẻ nghiêm mật, và số Mật thám đương phái người đi dò xét, nhưng có kẻ lại đoán rằng: giấy đó e tự tay những người «muốn yêu công» mà làm ra vậy, cũng chưa biết chừng...

Đại xem kết cục thế nào sẽ xin tục đăng.

V. D.

NGHỆ-AN

Số rượu công-ty bán trong tỉnh Nghệ-an trong năm 1928

Trong năm 1928 vừa rồi, số rượu công ty bán trong tỉnh Nghệ-an là 1.120.380 lít, mỗi phủ huyện bao nhiêu kể như sau này:

Hưng nguyên	385.460 lít
Anh sơn	182.380 lít
Diên châu	62.410 lít
Nghi lộc	232.305 lít
Nam đan	63.760 lít
Thanh chương	28.230 lít
Nghiên dân	40.780 lít
Yên thành	16.110 lít
Quỳnh lưu	108.910 lít

V. D.

NGHỆ-AN

Số rượu công-ty bán trong tỉnh Nghệ-an trong năm 1928

Trong năm 1928 vừa rồi, số rượu công ty bán trong tỉnh Nghệ-an là 1.120.380 lít, mỗi phủ huyện bao nhiêu kể như sau này:

Hưng nguyên	385.460 lít
Anh sơn	182.380 lít
Diên châu	62.410 lít
Nghi lộc	232.305 lít
Nam đan	63.760 lít
Thanh chương	28.230 lít
Nghiên dân	40.780 lít
Yên thành	16.110 lít
Quỳnh lưu	108.910 lít

V. D.

NGHỆ-AN

Số rượu công-ty bán trong tỉnh Nghệ-an trong năm 1928

Trong năm 1928 vừa rồi, số rượu công ty bán trong tỉnh Nghệ-an là 1.120.380 lít, mỗi phủ huyện bao nhiêu kể như sau này:

Hưng nguyên	385.460 lít
Anh sơn	182.380 lít
Diên châu	62.410 lít
Nghi lộc	232.305 lít
Nam đan	63.760 lít
Thanh chương	28.230 lít
Nghiên dân	40.780 lít
Yên thành	16.110 lít
Quỳnh lưu	108.910 lít

V. D.

NGHỆ-AN

Số rượu công-ty bán trong tỉnh Nghệ-an trong năm 1928

Trong năm 1928 vừa rồi, số rượu công ty bán trong tỉnh Nghệ-an là 1.120.380 lít, mỗi phủ huyện bao nhiêu kể như sau này:

Hưng nguyên	385.460 lít
Anh sơn	182.380 lít
Diên châu	62.410 lít
Nghi lộc	232.305 lít
Nam đan	63.760 lít
Thanh chương	28.230 lít
Nghiên dân	40.780 lít
Yên thành	16.110 lít
Quỳnh lưu	108.910 lít

Tất cả là 1.120.380 lít, thế mà so với năm 1927 còn thua mất 192.290 lít (năm 1927 bán được 1.312.670 lít)

Tr. L.

QUẢNG-NAM

(ĐẠI LỘC)

Chưa học không sợ p'áp luật

Những nhà ở thôn quê thường thường đến tháng giêng thì hay chứa cờ bạc. Song còn sợ pháp luật tìm nơi khuất mà chứa.

Chỉ có nhà anh xã Kinh này ở làng Thạch hạ châu chứa bạc tự do làm, làng này là làng sỏ lại ông phó Ban, lại ông chánh Kiên cũng có 1 phần đồ bạc nữa, chánh phó tổng đương chức có dự, tài gì không tự do chứa bạc, trong nhà thì đủ thức bài, ngoài sân lại có bãi chơi và trường đá gà nữa, ngày đêm người ta quần tụ lại đóng như kiến.

Quan trên có nghĩ đến những chuyện như thế không?

Một người thấy chuyện lại cáo

BẮC-KY

HÀ-NỘI

Cách hành động của sở cảnh sát

Hôm 19 février, lúc 9 giờ chiều hai người học trò trường Kỹ nghệ đi dạo trên con đường cái; hai người đều đi chung, song có một người lại giặc một cái xe đạp. Một tên lính cảnh sát đi thẳng tới trước mặt hai người học trò đó và hỏi người giặc xe đạp rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

cũng đồng mà cũng lắm kẻ bị luy. Cũng là một sự có lại trong thành phố, mong quan Sứ đề ý cho.

Tr. L.

QUẢNG-NAM

(ĐẠI LỘC)

Chưa học không sợ p'áp luật

Những nhà ở thôn quê thường thường đến tháng giêng thì hay chứa cờ bạc. Song còn sợ pháp luật tìm nơi khuất mà chứa.

Chỉ có nhà anh xã Kinh này ở làng Thạch hạ châu chứa bạc tự do làm, làng này là làng sỏ lại ông phó Ban, lại ông chánh Kiên cũng có 1 phần đồ bạc nữa, chánh phó tổng đương chức có dự, tài gì không tự do chứa bạc, trong nhà thì đủ thức bài, ngoài sân lại có bãi chơi và trường đá gà nữa, ngày đêm người ta quần tụ lại đóng như kiến.

Quan trên có nghĩ đến những chuyện như thế không?

Một người thấy chuyện lại cáo

BẮC-KY

HÀ-NỘI

Cách hành động của sở cảnh sát

Hôm 19 février, lúc 9 giờ chiều hai người học trò trường Kỹ nghệ đi dạo trên con đường cái; hai người đều đi chung, song có một người lại giặc một cái xe đạp. Một tên lính cảnh sát đi thẳng tới trước mặt hai người học trò đó và hỏi người giặc xe đạp rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận. Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi sao mày không lên xe». Người học trò ấy trả lời: «Vi tôi mệt quá». Tên lính lại bắt lẽ rằng: «Vi xe mày không đen đủi thôi». Người học trò lại cãi: «Không phải, đèn xe tôi vẫn sáng đây này.»

Những câu trả lời của người học sinh như thế mà đã làm cho tên lính cảnh sát tức giận.

HỘI KÍN

Hanoi

Theo lệnh quan Chủ-tịch Hội-dồng Đô-linh, xã Mật-thám có đến khám nhà nhiều người Việt-Nam. Nhiều người bị ngờ là có chứa các giấy má mưu cuộc phá hoại và các truyền đơn, bài Pháp, nay đã bắt được nhiều làm ở Hải-phong, Thái-bi, Hưng-yên và Vinh).

(T. N. D. B. ngày 9 Mars)

NAM-KỲ SAIGON

Thông đóc mới

Quan Thông đóc Nam kỳ Krautheimer mới do chiếc tàu Portbos đến Saigon ngày 6 Mars. hồi 10 giờ sáng; Các quan lại và quân đội đến bến tàu nghênh tiếp đông lắm. Đến phủ Thông đóc ở phố Lagrandiere, ông Entrope nguyên quyền Thông đóc, đóc chầu từ rồi ông Krautheimer đáp lại. Trong buổi sáng kỳ ông đã tiếp các quan lại và đại biểu Pháp Nam.

Một cái hỏa tai ghê gớm.

Ngày thứ bảy 2 Mars, hồi một giờ khuya ở đường Boulevard Gallienie có xảy việc hỏa tai rất ghê gớm.

Lửa bốc tại mấy nhà tranh ở trước hàng laader. Khi lửa cháy thì người ta đang ngủ cả, có mấy người đi chơi khuya ngang thấy lửa liền kêu to lên để thức người ta dậy và lấy xe hơi đi báo sớ chữa cháy. Mấy người pompiers nghe kêu thức dậy, nhưng trong mấy cái xe chữa lửa thì không có chút nước nào. Khi xe đến nơi cháy thì lửa đã phá trong hơn nửa giờ đồng hồ, mà xe có chứa nước cũng không có. Khi ấy lửa đã leo đến một căn nhà đầu phố, sau lưng rạp hát cũ, có một người matelots và soldats chạy lại a vào để xắt rừ một cái mái nhà để lửa khỏi lan sang căn khác, nhưng bởi hỏa, bởi thang thì xe chữa cháy nói không cả. Túng quá mấy người kia phải lấy ván cánh cửa để dập và xó.

Khi lửa hơi tắt thì mới có một cái xe « voi rừng » có nước. Nhưng lửa tắt được bên này thì lại đổ cháy lan sang bên kia, đến mấy nhà tranh sang bên này một cách ghê gớm. Lửa cháy thì mạnh, mà mấy người pompiers chỉ biết đứng cầm voi rừng xịt nước ngu ngu, còn mấy người chủ nhà bị cháy thì cầm đầu mà dọ dờ ra ngoài.

Lửa đã cháy qua phía bên trái đến mé đường Dixumde, phía sau qua tới Gallienie, mà mấy cái xe voi rừng chỉ đứng dờ voi ở gần nhà hát Đức-hoàng-hội.

Bởi xe chữa lửa không có sẵn nước, bởi người chữa lửa quá bất lực, nên lửa cháy đến hơn 200 nóc nhà. Tuy không chết người nào, nhưng trong khi bởi rồi cháy lửa, ngã té và đập lẫn nhau rất nhiều người bị thương. Hiện nay có đến 200 gia-quyền bơ vơ không nhà không cửa, thực là thảm đạm!

Báo Thần chung đương mở cuộc lạc quyên.

(Thuật theo Thần-Chung 5 Mars)

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

Bản báo nhận được bài sau này của bà Nguyễn Đức Nhuận gửi nhờ đăng, vậy xin đăng nguyên văn:

L. T. S.

KINH CÁO NAM NỮ ĐỒNG-BẢO

Sau ngày 23 Aout 1923, Chánh-phủ ký nghị định cho xuất bản tờ báo PHỤ-NỮ-TÂN-VĂN, thì chúng tôi được anh em chí em đồng bảo trong bà kỳ, có bạn đã quen, có người chưa biết, đều viết thư về hỏi mục đích và chủ nghĩa của tờ báo sẽ ra đây; lại hết lòng khuyến khích, chỉ giáo cho chúng tôi rất nhiều, chúng tôi lấy làm cảm động và vui mừng lắm.

Tấm lòng quý hóa ấy của đồng bảo, thật tình chúng tôi không ngờ có được như vậy, vì trước khi cùng mấy chị em đồng chí bàn định về việc chủ-trương tờ báo này, thì chúng tôi vẫn tưởng rằng phụ nữ ở nước ta đối với các vấn đề có quan thiết đến đoàn thể mình và xã hội ta, hình như không chịu nóng lòng để ý tới, vậy việc xuất bản một tờ báo làm cơ quan riêng, bàn vấn đề riêng, chỉ cho khỏi là việc quá vội vàng và không hợp với chúng ý chúng? Song, nay báo mới có tin sắp xuất bản, mà được đồng-bảo rất nhiệt-thành hoan-nginh, kỳ-vọng cho những việc lớn lao, cho nên chúng tôi cảm động và vui mừng là phải. Không biết việc mình làm mai sau ra sao? có khỏi phụ tình hoan-nginh và long kỳ vọng của đồng bảo hay không? Ấy là điều chúng tôi suy nghĩ và lo sợ lắm vậy.

Hãy lâu các bạn có lòng tốt gửi thư về hỏi thăm quá nhiều, tiếc vì công việc bận bịu, ngày giờ có hạn, chúng tôi không thể nhứt nhứt trả lời riêng cho từng bạn được. Đây tôi xin tóm tắt cái mục đích, cái tôn chỉ và cách thể tài của tờ PHỤ-NỮ-TÂN-VĂN sẽ ra đời ra làm sao, trước là để trả lời chúng; cho các bạn, sau là để báo cáo cùng với cả quốc dân.

Mục đích chúng tôi mở ra tờ báo này, làm cơ quan chung cho bạn gái, để lấy chỗ mà bàn việc có quan thiết đến mình, rồi tóm lại là làm cơ quan để mưu sự tiến hóa cho cả đoàn thể phụ-nữ. Phải, nếu bạn nam-giới ở ta ngày nay cần phải tiến hóa để mưu việc sanh tồn, thì phụ nữ cũng vậy. Cái đời gọi là « Nam tôn nữ ty » và « Phụ nhơn nan hóa » nay đã qua rồi, bạn phụ nữ tất phải lo mở rộng cái vòng chật hẹp mà lịch sử và lễ giáo đã định cho đàn bà xưa nay, để thích cánh chen vai chung mưu việc nhơn quần xã hội; Khoan ư nãi ngôn, không phải là phần riêng của bậc rầu rầu, mà cũng là việc chung cho cả bên khân yếm. Phương chỉ còn việc gia đình, việc giáo dục, việc kinh tế, việc xã hội, nên hừ, hay dở thế nào, bạn quần thoa chúng ta cũng có cái thiếu chừ và trách nhiệm ở trong đó; phải biết giải khó, đấu tháo, vợ đức, mẹ hiền, đều là những vật liệu thiêng liêng, đắp nền văn minh tiến bộ. Vậy trong khi bạn đàn ông đương đương

ruồi trên đường, nếu bạn đàn bà cứ đứng yên một chỗ, thì cái cán tiến hóa phải mất sự thăng bằng, nên liền bỏ văn minh dần có vững vàng rực rỡ được, Phụ-nữ cần phải tiến hóa là thế. Có cái mục đích ấy, cho nên có PHỤ-NỮ-TÂN-VĂN.

Đến như cái tên của chúng tôi cần để chủ trương tờ báo này thì chúng tôi xin quyết định như thế này, tất cả một lòng, chuyên làm những việc gì là việc thiêng chừ sa! khiên, thời thế yêu cầu, trước sau sẽ cứ noi theo lẽ phải đường ngay, chừ không bảo thủ mà cũng không cấp tiến. Báo thủ quá sự không hợp với thời, còn cấp tiến quá thì e không lợi cho việc. Nghĩ rằng trong đồng chí, có tục, vẫn còn lắm tình ba, mà ở ngọn đuốc văn minh, nhằm lại cũng có nhiều thân khí; cho nên nghĩa vụ của bạn phụ nữ ta ngày nay, phải điều hòa lẽ giáo xưa và nền văn hóa mới, thì mới được. Chúng ta nên nhận rằng cái địa vị phụ-nữ ở mình, là cái địa vị riêng; nếu muốn nói đến nữ quyền, muốn nói đến giải phóng thì trước hết phải lo làm sao cho đạo đức sáng suốt, tư cách được hoàn toàn, chừ nghiệp được mở mang, học thuật được rộng rãi, trước đường mà chúng ta ra đi phải bắt đầu từ chỗ phẩm sự ở gia đình rồi mới đi lên tới chỗ nghĩa vụ xã-hội vậy.

Bởi vậy cho nên tờ PHỤ-NỮ-TÂN-VĂN không có công việc nào gấp hơn là việc huấn luyện tư cách cho chị em bạn nữ lưu; không thờ vị thần nào linh hơn là thần công lý, không có nhà thờ nào sùng bái hơn là nhà thờ gia đình và tổ quốc, không có đảng phái nào hơn là các bạn đồng lao cộng tác, ng ta là 25 triệu đồng bào; cũng không có cái lý vọng nào hơn là cái hi vọng chúng ta đều gắng sức, ra công, cải tạo ngôi nhà Nam-việt cho về vang cho xứng đáng!

Còn cách thể tài trong tờ báo của chúng tôi, là cơ quan của phụ-nữ, thì tất phải chuyên môn thảo luận đến các việc có ích riêng cho bạn phụ-nữ. Song như phụ-nữ ở Âu, Mỹ, Nhật, Trung, trình độ tiến bộ đã cao, nên từng thấy có những nhà phi tướng, trạng sư, ngoại giao bác học đơn bà, vậy mà họ còn chưa có cơ quan tờ báo hằng ngày tháng, nửa là đơn bà Nam-Việt minh. Nay tờ PHỤ-NỮ-TÂN-VĂN đã là tờ báo hằng ngày, buộc chúng tôi phải theo lẽ tiên thủ để cạnh tranh, và sự yêu cầu của thời thế cho nên những vấn đề có quan hệ đến đàn bà, như vấn đề giáo dục, vấn đề kinh tế, vấn đề chừ nghiệp, vấn đề vệ sinh, v. v. . . chúng tôi phải gia tâm nghiên cứu, vì đó là cái bản sắc của chúng tôi; nhưng mà muốn cho tờ báo sắp ra đây, có ích riêng cho nữ giới đã đành rồi, chúng tôi lại còn muốn góp ích chung cho cả quốc dân nữa. Sẽ làm sao cho lo về việc mở mang trí thức, thì tờ báo này là người bạn hiền, còn lo vào việc cải tạo nước nhà, thì tờ báo này cũng là tay thợ cần mẫn vậy.

Đại-khai cái mục-dịch, cái tôn chỉ và cách thể-tài của tờ báo

chúng tôi là như thế, tuy nay chưa bắt đầu làm việc, nhưng một lòng son sắt, dăm đêm bữa trước với quốc-dân, đầu cho biên cận đã mòn, chúng tôi không khi nào dám dờ dỗi. Chờ nay mai có máy và chữ ở Pháp về thì là chúng tôi đánh trống phất cờ bước lên con đường ngôn luận. Ngày ấy chắc không xa, nhưng chúng tôi chưa dám hứa trước.

Nay chỉ xin nói rằng: nếu anh em chí em đồng-bảo xét chỗ cái cơ quan phụ-nữ là cần, và ý kiến của chúng tôi là phải, thì xin sẵn lòng tán-thành cho, chúng tôi xin viết bao hoan nghinh, và trân trọng.

Mme Nguyễn-Đức-Nhuận

Chủ-nhân PHỤ-NỮ-TÂN-VĂN
Đường Cailnat số 42 - : - Saigon

TIỀN THU-NHẬP CỦA CÁC BƯỞNG XE GỬA ĐÔNG-DƯƠNG

Trong năm 1927 và 1928	
Đường Hanoi-Nacham	665742\$00 691067\$00
Đường Hanoi-Vinh Benthuy	1479981,00 1673729,00
Đường Vinh-Huế	276646,00 491505,00
Đường Huế-Tourane	207458,00 270020,00
Đường Saigon-Mytho	371640,00 394612,00
Đường Saigon-Nhatrang và các đường phụ thuộc	1247312,00 1396703,00
Đường Hải-phong-Yên-nam phước	14716318,00 5032377,00
Tổng cộng	8965097,00 9950013,00

(1) Đường này của hội Compagnie des chemins de fer du Yunnan, còn mấy đường kia là của Chính phủ.

Chú ý! Chú ý!

« Ai là chủ tiệm bán thuốc bắc CHINH và SỐNG » nên tìm đến tiệm QUÂN-THẮNG ở đường CANTONNAIS N° 78-89 FAIFO là một nhà buôn bán thuốc bắc, tạp hóa, cuộc cáu, trừ danh từ xưa chỉ nay trải đã 30 năm dư trên đường kinh-tế, ai ai đều nghe tiếng; Bán ai bán lẻ là cả phải chăng, ai ở xa muốn hỏi giá cả gì, sẵn lòng trả lời ngay:

Xin kính mời quý khách chiếu cố
Chủ nhân kính cáo
QUÂN-THẮNG

MỚI MỜ ! ! MỚI MỜ ! !

Lại Tourane có hiệu sơn mới mở bán:
Sơn tây, giàu, vernis, thuốc quét nước với mùi và các đồ phụ tùng về hàng sơn.
Bán buôn và bán lẻ, giá rất hạ!!
Chủ nhân
NGUYỄN-MẠCH
Đường Đỗ Hữu Vi - TOURANE

Thầy thề ai chẳng vui lòng !!

Hiệu bán Thuốc nam
Thuốc bắc của
người Việt-nam

VINH HƯNG TƯƠNG
VINH - HATINH - HUẾ - TOURANE

Người Việt-nam muốn cho công cuộc của người Việt-nam được thành đạt, chẳng lẽ không vui lòng sốt sắng giúp đỡ lẫn nhau! Thế thì xin các ngài mua giúp cho, cố gắng giúp cho. Cảm tạ vô cùng!

ĐỘC-GIẢ LUẬN-DÀN

CẢM TƯƠNG ĐỐI VỚI NGÀY TẾT

Theo tin ngưỡng mình thì Tết là một lễ rất phiền-phức, nào hợp lễ các thần, nào đưa vị nọ, rước vị kia, nào dâng sao giải hạn, hình như suốt năm thịnh suy đều do lễ ấy cả; nên óc dân ta đối với lễ Tết cũng là quan-trọng biết dường nào! Nhưng theo sự thực thì lễ Tết chẳng qua là một lễ đưa năm cũ rước năm mới, vậy mấy ngày hura-hạ của bạng người suốt năm quần vắn áo óm, đầu tắt mặt tối đó thôi!

Xưa lễ Tết có tình chất bình-dân hura-hạ. Từ ngày 30 cho đến mùng 7 đầu tư trưởng, quán, tướng hay diễn chầu ai có nóng vương bá, nóng giàu sang, muốn kiệt-lực bọn nô-lệ mình, cũng bị cây nêu Tết nó ngăn đón lại; đầu bọn phú-bào có muốn bóp nặn lũ bần dân cũng phải chịu gác cái lòng tham ấy lại đến khi cây nêu năm xuống đất mới thì hành được. Thành thử một năm chỉ có 8 ngày Tết là ngày bọn nô-lệ được đặt thân ngoài vòng áp chế, bọn cũng bần được thoát ly khỏi ách kim tiền. Có ý vị thay cái lễ Tết ngày xưa! Nhưng cái tình chất nhân đạo của ngày Tết xưa nay cũng theo nhân tình mà trọng lợi chuộng danh. Tết bảy giờ có phải là dịp tốt cho bọn tư bản tiêu thụ biết bao nhiêu hàng vô ích không? có phải dịp tốt cho bọn nhà giàu niết sử cùng dân không? có phải dịp tốt cho bọn tham nhũng kiểm kê vật không? có phải dịp tốt cho bọn bất tài ịnh hót để tấn thân không? có phải dịp tốt cho bọn giả giới lêu lết, tăng bốc nhau không?

Đó là chưa kể cái kinh-tế rất ghê gớm. Suốt tháng chạp từ người lớn đến trẻ con ai ai cũng lo kiếm tiền sắm Tết; từ 25 đến 30 ai ai cũng lo sắm Tết; ra tháng giêng thì ai ai cũng náo nức chơi xuân, nên công việc đình đốn biết bao! Ta thử tính trung bình tiền công mỗi người một ngày là 0\$40 mà 25.000.000 đồng bào thành: 0\$40 x 25.000.000 = 10.000.000 nghỉ làm trong 10 ngày Tết tốn mất 10.000.000\$ x 10 = 100.000.000\$. Vì lễ Tết mà mỗi năm Việt-nam ta tổn mất trăm triệu đồng, còn giấy má, rượu, pháo, mứt, hoa, hàng Tàu, hàng Tây biết bao nhiêu xa-xỉ phồng ai rõ được đại số xin cộng thêm vào.

Xưa nước ta đương ở dưới chính sách bẽ-quan, mỗi năm đến dịp Tết sinh sản có đình đốn thì cả năm lại phải giảm ăn tiêu, dịp Tết có xài phí bao nhiêu thì món tiền ấy cũng quanh quẩn trong nước, xó đi bở lại, bắt quả nhện mắc nhà ăn hay

nhện ăn mà mặt thì cũng chưa thiệt hại mấy.

Nay, 5 châu chung chợ, sóng kinh tế tràn khắp mọi nơi, chẳng khác gì mặt bể, chỗ nào khuyết đi một giọt tức thì lay chuyển cả toàn bể, bốn bề đưa nhau đánh vào lại khi nào cho bằng mới thôi.

Nước ta vì Tết mà sinh sản phải đình đốn, đình đốn tức thiệt hại kinh tế, kinh tế nước mình thiệt hại tức kinh tế nước người có dịp khoách trương, kinh tế người phát đạt thì kinh tế mình phải quần bách.

Trên kỳ-giả đã nói sóng kinh tế như mặt nước bể, khuyết một tí tức bốn bề đánh vào lại. Nay kinh tế mình quần bách thì kinh tế các nước cùng xô nhau lại mà đè nén cho tiêu diệt mới thôi. Ở giữa thời đại kinh tế chiến tranh này, chúng ta đã bị nhiều điều « nên »; nay chỉ vì một cái lễ vô ý nghĩa này mà tự mình hạ thấp lấy kinh tế mình, tự mình lại bày dịp tốt cho kinh tế người khoách trương, như thế có nên không? có phải không? Xin đồng-bảo xét nghĩ.

Ấn-công

VIỆC THỀ GIỚI

Á-ĐÔNG

TRUNG HOA

Tin tức về cuộc đón tiếp Long tinh Vệ. - Cái tin Ông tinh Vệ về nước tuyên truyền đã lâu; gần đây như xảy ra việc các đồng bộ ở các tỉnh ngó vào Chánh phủ trung ương đón Ông về nước động nắm giữ theo máy quốc sự, mà cái tin rước Ông đã gần do sự tuyên truyền mà trở nên sự thiệt hiễn.

Lại mới rồi quan Tổng tư lệnh của tập đoàn quân thứ nhì là Phùng ngọc Tường thấy người nước đối với Ông có ý rất sùng hoa nginh, bèn đánh giầy thiệp thông thư Trung-ương và các tỉnh để chủ trương về việc rước Ông.

Nay tin tức đang ở báo Tào thì cuộc nghinh tiếp ấy đã sắp gần trở nên sự thiệt.

Người đứng đầu Chánh phủ Trung ương bảy giờ là Tướng giới Thach nói rằng hiện nay toàn quốc đã thống nhứt thì các tay lãnh tụ trong đồng phải mau mau đoàn kết nhau lại để mà lo việc kiến thiết. Họ Ông ở trong

TÒ CHỨT DÌNH CÔNG PHU

XIN ĐỒNG-BẢO TÍN DỤNG

Thứ nhất. - Ai muốn dành tiền khi ít, may gặp làm giàu, rồi ra có vốn; xin góp tiền vào hội Vạn-quốc Sứ-sức ở tại Qui-nhơn, do bốn hiệu làm đại-lý.

Thứ hai. - Ai muốn bảo-kế xe điện, giá cả phải chăng, giấy tờ mau mẫn, hừ chừa mất thường, không chờ khời đợi, xin giao xe cho hãng bảo-kế « Trung-Pháp » ở tại Qui-nhơn, do bốn hiệu làm đại-lý.

Thứ ba. - Ai muốn tiêu thụ nội hoá thổ sản, hàng chay giá may, khỏi người hiếp ép, xin gửi tiền mua rừ ràng, bốn hiệu sẵn đường giao tiếp.

Thứ tư. - Ai muốn cầm thế đất nhà, mở mang công nghệ, xin đem tờ khế danh ranch, bốn hiệu liệu bề giải thiếu.

Thứ năm. - Ai muốn góp vốn hùn phần, chắc tay may lợi; xin ký cổ phần vào hội « Trung-kỳ nông-công-thương đại-lý » đương thì chức ở tại Qui-nhơn.

PHẠM-DIỆM



ĐẠI QUANG DƯỢC PHÒNG

N° 46 Boulevard Tổng-Đốc-Phương, Téléphone 19 CHOLON. - Chi-Điểm Phố Hàng Đường 47 HANOI.

Thượng-Hải huyết trung bửu hiệu con Bướm.

Thứ thuốc này đã có thấy thuốc thí-nghiệm rồi báo không có sự độc địa chỉ trong thuốc cả. Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi phải uống huyết trung bửu này nó bổ khí huyết và mạnh mẽ trong mình không biết bao nhiêu mà kể, vậy xin quý ông quý bà nên mua mà dùng, còn một chứng rất hay như ham dâm-dục thái quá thì tạng thận đã kém suy thì phần ngưng lạnh uống thuốc huyết trung bửu chừng một tuần lễ thì biết công lực thuốc hay dường nào. Còn những người vô sữa không tốt uống thuốc này đôi ve sau sanh sữa nhiều lại mát. Thường khi con nít mất sữa tại khí huyết chưa đủ thành bệnh Cam-tích thương cho nó uống càng tốt, những người đàn bà đương kinh không đúng hoặc trễ hoặc sụt uống thuốc này sức mạnh sau đương kinh đúng tháng, những người học sanh phải bị lo lẫn quá độ thì tâm huyết hóa kém sắc mặt như giấy, uống thuốc này sanh máu tươi tốt, những người già cả khí huyết suy kém tinh thần yếu đuối, hay dùng thuốc này thì tự nhiên tóc xanh và đen lại có sức mạnh.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi ngày uống 3 lần trước khi ăn cơm nửa giờ hoặc ăn rồi, mỗi lần một muỗng ăn súp, vậy khuấy nước ấm ấm mà uống.

Moi ve lớn giá là 2\$00, [moi ve nhỏ 1\$20. - ĐẠI-LÝ: Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ đều có bán.

Hiện thuộc PHAM - DOAN - DIEM ở TOURANE được độc quyền trừ và bán tại ĐÔNG - DƯƠNG

Hoặc là phái Quảng tây khai chiến với Tưởng - Giỏi - Thạch; hoặc lại là phái Quảng-tây hiệp với Tưởng Thạch mà khai chiến với Phương Tử Tường. Hiện nay sự kén lựa của phái quân phiệt đã dự định làm cho sự viển vông to quá đến mức độ này.

Tại hạ nghị viện. — Chính phủ (rình hạ nghị viện bản dự toán về k binh là 12 200 000 Anh kim. Khi mới luận thì đảng lao động đã nghị bỏ ngạch không quân, nhưng bị quyết. (Arip)

Nº 3 Rue de la
Qui nghỉ có mua ba thứ thuốc
Muốn đến bờ
Thánh được nu

are HOC-MON (GIA-DINH)
ay, xin nhớ mua mồi đai gói trước lễ có
hiệu do ngay bốn xe lửa đàu.
re nhà Đổng-bào huệ cổ?

TÔNG-VIỆT-LƯU
Service des Forêts à HUÉ

Directeur Gérant **Nguyễn-Thúc-Khang**

TIENG-DAN

100-443886-100

<https://doi.org/10.1016/j.jmb.2019.05.005>